TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 219/2026/HS-ST
Ngày: 04 - 8 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tiến

2. Ông Trần Đức Hảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 193/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2026/QDXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Võ Xuân V**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 10 năm 1989 tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn H, xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông: Võ Xuân C (đã chết) và bà Trần Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/5/2022, Toà án nhân dân huyện Kỳ Anh (cũ), tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 07 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 14 tháng theo quy định tại khoản 1, Điều 321 (Bản án số 15/2022/HS-ST);

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2026 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Tiến T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1988 tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông: Nguyễn Tiến Đ và bà Trần Thị Q; Vợ: Trần Thị T, sinh năm 1994 (đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự, nhân T: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2026 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 3/2026, Võ Xuân V đón xe khách đi đến xã Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh để thăm người T bị ốm. Khi ở trên xe khách (không nhớ rõ biển số xe và tên nhà xe), V ngồi bên cạnh một người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ) và nghe người này nói chuyện điện thoại với một người khác liên quan đến ma túy. Biết người đàn ông này có bán ma tuý nên V nảy sinh ý định mua ma tuý về để bán kiếm lời. Sau đó, V hỏi mua 01 (Một) gói ma túy đá thì người đàn ông này đồng ý bán. V đưa cho người đàn ông số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), người này cầm tiền rồi lấy trong túi quần ra đưa cho V 01 (Một) gói ni lông màu trắng, bên trong có ma túy đá. Mua được ma tuý, V cất giấu trong người. Sau khi xe khách di chuyển đến khu vực chợ P, xã H, tỉnh Hà Tĩnh thì V xuống xe đi đến nhà người T để thăm người ốm. Sau khi xong việc, V lại đón xe khách để đi về nhà tại xã K, tỉnh Hà Tĩnh rồi lấy gói ma túy vừa mua chia thành 03 (Ba) gói nhỏ cất giấu trong túi áo khoác màu xanh bên phải, treo trong tủ gỗ quần áo trong phòng ngủ mục đích bán kiếm lời.

Trong các ngày 28 và 29/3/2026, V đã hai lần bán ma túy đá cho Nguyễn Tiến T cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ 10 phút, ngày 28/3/2026, T sử dụng điện thoại số 0971378298 gọi đến số điện thoại 0973273299 của V để hỏi mua 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) ma tuý đá, V đồng ý bán và hẹn giao dịch tại nhà V. Khoảng 30 phút sau, T đi đến nhà V rồi đưa cho V 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). V cầm tiền rồi đi vào nhà lấy ra 01 (Một) gói ma túy đá đưa cho T. Mua được ma tuý, T đưa về nhà sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 11 giờ 05 phút, ngày 29/3/2026, T sử dụng điện thoại số 0971378298 gọi đến số 0973273299 của V hỏi mua 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) ma tuý đá, V đồng ý bán và hẹn giao dịch tại nhà V. Sau đó, T đến nhà V rồi sử dụng tài khoản số 1039912040 Ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Tiến T chuyển khoản số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) đến tài khoản số 108882591665 Ngân hàng Vietinbank mang tên Võ Xuân V để trả tiền mua ma túy. Sau khi nhận tiền, V đi vào nhà lấy 01 (Một) gói ma túy đá đưa cho T. T cầm gói ma tuý cất vào túi quần đùi bên trái, màu xám mà T đang mặc trên người rồi đi bộ ra Quốc lộ 1A đón xe khách đi ra khu vực thành phố Vinh (cũ), tỉnh Nghệ An làm việc.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày 29/3/2026, khi T đang đứng trước cửa ra vào tầng hầm nhà để xe siêu thị GO Vinh, khối 1, phường T, tỉnh Nghệ An thì bị tổ Công tác công an phường T, tỉnh Nghệ An kiểm tra. Thu giữ bên trong túi quần đùi màu xám, bên trái mà T đang mặc trên người 01(Một) gói ni lông màu trắng,

bên trong có chứa chất tỉnh thể màu trắng. Tổ công tác đưa người cùng tang vật về trụ sở lập biên bản bắt ngươi phạm tội quả tang.

Ngày 30/3/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Võ Xuân V; thu giữ 01 (Một) gói ni lông màu trắng bên trong chứa chất tỉnh thể màu trắng.

Hồi 21 giờ 30 phút, ngày 29/3/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã thành lập Hội đồng mở niêm phong lấy mẫu giám định và niêm phong lại, xác định: Chất tỉnh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Tiến T có khối lượng 0,28 gam (Không phẩy hai mươi tám gam), lấy toàn bộ mẫu gửi đi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 276/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 03/4/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09), Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: "Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Tiến T gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine. Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Tiến T có khối lượng là 0,28 gam (Không phẩy hai mươi tám gam)".

Hồi 16 giờ 00 phút, ngày 31/3/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã thành lập Hội đồng mở niêm phong lấy mẫu giám định và niêm phong lại, xác định: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Võ Xuân V có khối lượng 0,19 gam (Không phẩy mười chín gam), lấy 0,06 gam mẫu gửi đi giám định. Chất tỉnh thể màu trắng còn lại có khối lượng 0,13 gam.

Tại bản Bản Kết luận giám định số 285/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 06/4/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Võ Xuân V gửi đến giám định là ma tuý; Loại Methamphetamine. Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Võ Xuân V có khối lượng là 0,19 gam (Không phẩy mười chín gam)".

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã tiến hành test chất ma tuý đối với Nguyễn Tiến T và Võ Xuân V. Kết quả: Nguyễn Tiến T dương tính với chất ma tuý (MET); Võ Xuân V âm tính với chất ma tuý.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật, xử lý vật chứng:

- 0,28 gam (Không phẩy hai mươi tám gam) ma túy Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Tiến T, đã lấy toàn bộ khối lượng 0,28 gam gửi giám định còn lại vỏ gói ni lông màu trắng và phong bì thư bưu điện, dán kín xung quanh, trên các mép dán có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An.

- 0,19 gam (Không phẩy mười chín gam) ma túy Methamphetamine thu giữ của Võ Xuân V, lấy mẫu giám định 0,06 gam, còn lại 0,13 gam và vỏ bao

niêm phong được niêm phong vào một phong bì thư bưu điện, dán kín, trên các mép dán có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A14 màu đen, bản 128GB; số imei 1: 357865262695153; số imei 2: 358164362695159; sim 1 có số 0344163328; sim 2 có số 0971378298, thu giữ của Nguyễn Tiến T.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy JumP2 màu trắng, số sê ri: RFCT42879VB, Bộ nhớ trong: 128GB; số imei: 352961651677020; gắn sim số 0973273299 đã qua sử dụng, thu giữ của Võ Xuân V.

Bản Cáo Trạng số 139/CT-VKS-KV1 ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Nghệ An truy tố các bị cáo:

- Võ Xuân V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Nguyễn Tiến T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Nghệ An giữ quyền công tố luận tội tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng :

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Võ Xuân V từ 07 (Bảy) năm tù đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Tiến T từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01(Một) phong bì thư, trong đó chứa vỏ gói ni lông màu trắng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 0,13 gam Methamphetamine thu giữ của Võ Xuân V; 01 (Một) phong bì thư bưu điện, bên trong có chứa vỏ gói ni lông màu trắng và phong bì niêm phong số vật chứng thu giữ của Nguyễn Tiến T ban đầu; 01 (Một) phong bì thư bưu điện, bên trong có chứa 01 (Một) que test nhãn hiệu BIO – CHECK là que test nhanh nước tiểu với chất ma tuý của Nguyễn Tiến T; 01 (Một) phong bì thư bưu điện, bên trong có chứa 01 (Một) que test nhãn hiệu BIO - CHECK là que test nhanh nước tiểu với chất ma tuý của Võ Xuân V.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A14 màu đen, bản 128GB; sim 1 có số 0344163328;

sim 2 có số 0971378298 thu giữ của Nguyễn Tiến T và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy JumP2 màu trắng, bộ nhớ trong: 128GB; gắn sim số 0973273299 đã qua sử dụng, thu giữ của Võ Xuân V.

+ Truy thu tại Võ Xuân V số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền mua bán ma túy mà có.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về tội danh và khoản áp dụng đối với các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng; vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 28 và 29/3/2026, tại nhà của Võ Xuân V ở thôn Ho, xã K, tỉnh Hà Tĩnh, V đã 02 lần bán trái phép ma tuý Methamphetamine cho Nguyễn Tiến T để sử dụng. Ngày 28/3/2026, bán 01 (Một) gói với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), T đưa về nhà sử dụng hết; Ngày 29/03/2026, bán 01 (Một) gói có khối lượng 0,28 gam (Không phẩy hai mươi tám gam) với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) nhưng T chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường Thành Vinh phát hiện bắt quả tang trước cửa ra vào tầng hầm nhà để xe siêu thị GO Vinh, khối 1, phường T, tỉnh Nghệ An. Khám xét khẩn cấp nơi ở của V, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An phát hiện thu giữ

01(Một) gói ma tuý Methamphetamine có khối lượng 0,19 gam (Không phẩy mười chín gam) mà V cất giữ nhằm mục đích bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt.

Võ Xuân V phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 0,47 gam (Không phẩy bốn mươi bảy gam) ma tuý Methamphetamine.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo nên Viện kiểm sát nhân khu vực 1 - Nghệ An truy tố: Bị cáo Võ Xuân V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Tiến T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất vụ án, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thì thấy rằng:

Vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, có đồng phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo là liều lĩnh và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội và còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì ham chơi, đua đòi, hưởng thụ để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản T, vì hám lợi bất chính nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần xử phạt nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ răn đe, giáo dục các bị cáo.

Xét vai trò, nhân T từng bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Võ Xuân V có nhân T xấu, đã từng bị xét xử về tội "Đánh bạc" nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo V thực hiện hành vi 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Tiến T vào các ngày 28/3/2026 và 29/3/2026 để hưởng lợi bất chính. Quá trình khám xét còn thu giữ thêm 0,19 gam (Không phẩy mười chín gam) ma túy Methamphetamine mà bị cáo cất giữ nhằm mục đích bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt nên bị cáo V phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập tương xứng với hành vi của bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt "Phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Tiến T mặc dù thực hiện hành vi 02 lần đi mua ma túy về sử dụng. Nhưng số ma túy mua vào ngày 28/3/2026 thì đã sử dụng hết, không thu giữ được nên chưa đủ căn cứ để xác định khối lượng chất ma túy để xác định tình tiết định khung hình phạt phạm tội nhiều lần; Số ma túy mua vào ngày 29/3/2026 chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang có khối lượng 0,28 gam (Không phẩy hai mươi tám gam) Methamphetamine. Do đó Nguyễn Tiến T phải chịu

trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó cần xem xét vai trò, nhân T của từng bị cáo để lên mức án phù hợp.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo V có bố là ông Võ Xuân C có công với cách mạng là Bệnh binh; Bị cáo T có ông bà nội là ông Nguyễn Hiến và bà Trần Thị H là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính là phạt tù còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[2.4]. Trong vụ án này, đối với người đã bán ma túy cho Võ Xuân V, do V không biết nhân T lai lịch của người đàn này nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Nguyễn Tiến T vào ngày 28/3/2026 tại tổ dân phố T, phường H, tỉnh Hà Tĩnh, quá trình điều tra xác định T không thuộc diện quy định tại khoản 1, điều 256a, Bộ luật hình sự nên không phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An chuyển hồ sơ đến Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý, Công an tỉnh Nghệ An để xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự" quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 30 Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ.

[2.5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với ma túy có khối lượng 0,28 gam Methamphetamine đã lấy toàn bộ đi giám định; Đối với ma túy có khối lượng 0,19 gam Methamphetamine, đã lấy 0,06 gam đi giám định, còn lại 0,13 gam (Không phẩy mười ba gam) Methamphetamine được niêm phong dán kín trong 01(Một) phong bì thư chứa vỏ gói ni lông màu trắng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 0,13 gam Methamphetamine thu giữ của Võ Xuân V sau khi lấy mẫu gửi đi giám định. Ma túy là vật cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) phong bì thư bưu điện, bên trong có chứa vỏ gói ni lông màu trắng và phong bì niêm phong số vật chứng thu giữ của Nguyễn Tiến T ban đầu được dán kín theo đúng quy định; 01 (Một) phong bì thư bưu điện, bên trong có chứa 01 (một) que test nhãn hiệu BIO – CHECK là que test nhanh nước tiểu với chất ma tuý của Nguyễn Tiến T được dán kín theo đúng quy định; 01

(Một) phong bì thư bưu điện, bên trong có chứa 01 (một) que test nhãn hiệu BIO - CHECK là que test nhanh nước tiểu với chất ma tuý của Võ Xuân V được dán kín theo đúng quy định không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A14 màu đen, bản 128GB; số imei 1: 357865262695153; số imei 2: 358164362695159; sim 1 có số 0344163328; sim 2 có số 0971378298, thu giữ của Nguyễn Tiến T và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy JumP2 màu trắng, số sê ri: RFCT42879VB, Bộ nhớ trong: 128GB; số imei: 352961651677020; gắn sim số 0973273299 đã qua sử dụng, thu giữ của Võ Xuân V do các bị cáo sử dụng làm phương tiện trao đổi mua bán ma túy và chuyển tiền mua ma túy nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) do Võ Xuân V bán ma túy mà có không thu hồi được nên cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[2.6]. Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Võ Xuân V 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 31/3/2026.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Tiến T 03 (Ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/3/2026.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư đã được niêm phong dán kín bên trong chứa vỏ gói ni lông màu trắng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 0,13 gam (Không phẩy mười ba gam) Methamphetamine thu giữ của Võ Xuân V.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện đã được niêm phong dán kín, bên trong có chứa vỏ gói ni lông màu trắng và phong bì niêm phong số vật chứng thu giữ của Nguyễn Tiến T ban đầu; 01 (Một) phong bì thư bưu điện đã được niêm phong dán kín, bên trong có chứa 01 (Một) que test nhãn hiệu BIO – CHECK là que test nhanh nước tiểu với chất ma tuý của Nguyễn Tiến T; 01 (Một) phong bì thư bưu điện đã được niêm phong dán kín, bên trong có chứa 01 (Một) que test nhãn hiệu BIO - CHECK là que test nhanh nước tiểu với chất ma tuý của Võ Xuân V.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động loại 01 nhãn hiệu Sam sung Galaxy A14 màu đen, bản 128GB; số imei 1: 357865262695153; số imei 2: 358164362695159; sim 1 có số 0344163328; sim 2 có số 0971378298, thu giữ của Nguyễn Tiến T Và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy JumP2 màu trắng, số sê ri: RFCT42879VB, Bộ nhớ trong: 128GB; số imei: 352961651677020; gắn sim số 0973273299 đã qua sử dụng, thu giữ của Võ Xuân V.

Vật chứng hiện có tại Kho vật chứng và tài liệu, đồ vật thuộc Công an tỉnh Nghệ An theo Lệnh nhập vật chứng số 2468/LNK-CSMT ngày 07/4/2026 và Phiếu nhập kho vật chứng và tài liệu, đồ vật số 245/PNK ngày 10/4/2026.

- Truy thu tại Võ Xuân V số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) do mua bán ma túy mà có.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo Võ Xuân V, Nguyễn Tiến T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận
- Viện kiểm sát khu vực 1 – Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam công an Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Hoa